

Khu VH-LS Cấm Sơn

Tên khác

Hồ Cấm Sơn

Tỉnh

Bắc Giang

Tình trạng

Đề xuất

Ban quản lý được thành lập

Chưa thành lập

Vĩ độ

21°32' vĩ độ Bắc

Kinh độ

106°34' kinh độ Đông

Vùng địa lý sinh học

06a - Nhiệt đới nam Trung Hoa



Tình trạng bảo tồn

Hồ Cấm Sơn được ghi trong Quyết định Số 194/CT của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng ký ngày 9/8/1986, là khu văn hoá lịch sử với diện tích 15.000 ha (Bộ NN và PTNT 1997). Khu Cấm Sơn không có trong danh sách các khu rừng đặc dụng Việt Nam quy hoạch đến năm 2010 (Cục Kiểm Lâm 1998), và có thể coi như được đề nghị đưa ra khỏi hệ thống rừng đặc dụng quốc gia.

Địa hình và thủy văn

Khu văn hoá - lịch sử Cấm Sơn nằm trong địa phận huyện Lục Ngạn, với trung tâm là hồ chứa nước có khả năng chứa đến 250 triệu mét khối nước, được xây dựng từ năm 1960 cùng với đập sông Hoá. Hồ Cấm Sơn có chiều dài từ 25-30 km và rộng 15 km. Hồ chứa nằm lọt vào trong khu vực đồi núi thấp, bên cạnh đai cao lên đến 300m (Scott 1989).

Đa dạng sinh học

Cho đến những năm 1970s, các vùng đồi xung quanh hồ Cấm Sơn được bao phủ bởi rừng rậm, nhưng phần lớn đã bị phát quang từ năm 1989,

thảm thực vật còn lại ưu thế bởi trảng cây bụi và các mảng rừng thứ sinh. Hồ Cấm Sơn là khu vực nghỉ chân và trú đông quan trọng của một số loài chim nước di cư (Scott 1989).

Các vấn đề về bảo tồn

Theo Scott (1989) người ta thấy rằng các phương pháp đánh bắt thủy sản mang tính huỷ diệt như dùng thuốc độc, chất nổ, diễn ra ở đây chính là mối đe dọa nguy hiểm nhất đến nguồn lợi thủy sản của Hồ Cấm Sơn. Đồng thời, theo Scott (1989) các nguyên nhân chủ yếu dẫn đến mất rừng trong vùng là do lối canh tác du canh, và khai thác gỗ củi. Tuy nhiên, Scott ed. (1989) cũng cho rằng việc phục hồi rừng cũng làm cho các suối vùng thượng nguồn của hồ hoạt động trở lại và nhằm mục tiêu chính là bảo vệ đầu nguồn. Theo Emery và Trần Thị Lành (1993) trong năm 1993 việc khai thác bất hợp lý cả rừng tự nhiên và rừng trồng đã xảy ra phổ biến trong vùng, bất chấp việc triển khai các hoạt động bảo vệ rừng.

Các giá trị khác

Khu văn hoá - lịch sử Cấm Sơn có vai trò quan trọng đối với bảo vệ vùng đầu nguồn hồ chứa nước Cấm Sơn. Hồ chứa cũng có các giá trị về

kinh tế quan trọng như cung cấp nguồn thủy điện, cung cấp nước tưới tiêu và sinh hoạt cho địa phương, và các sản phẩm thủy sản (Scott 1989). Đồng thời, khu văn hoá - lịch sử Cấm Sơn cũng có giá trị về du lịch do vùng này có phong cảnh đẹp.

Các dự án có liên quan

Trong những năm 1990s, Tổ chức CARE Quốc tế ở Việt Nam đã thực hiện dự án lâm nghiệp xã hội tại vùng hồ chứa nước Cấm Sơn nhằm giúp thực hiện quản lý cộng đồng hồ Cấm Sơn (Emery và Trần Thị Lành 1993).

Tài liệu tham khảo

Emery, L. and Tran Thi Lanh (1993) Consultants report on village protection and management of natural forest surrounding Cam Son lake, Luc Ngan district, Ha Bac province. Unpublished report to CARE International in Vietnam.

Nguyen Van Hao (1979) [Results of a fishery survey and study of reservoirs in north Vietnam]. Fishery Scientific and Technical Journal No. 1. In Vietnamese.

Scott, D. A. (1989) A directory of Asian wetlands. Gland: IUCN.